TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 67/2021/HSST
Ngày 18 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ễng: Nguyễn Huy Trụ

2. Bà: Đỗ Thị Võn Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Đình Yên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phỳ Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Việt Trì, tỉnh Phỳ Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52 ngày 8 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03/7/1987; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: tổ 21, khu T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Bố đẻ: Nguyễn Quốc L – đã chết; Mẹ đẻ: Tạ Thị N – sinh năm 1959. Hiện ở xã T, T; Anh chị em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Nguyễn Thị H – sinh năm 1994; Con: Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; Vợ, con hiện ở khu T, phường T, thành phố Việt Trì; Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân:

+ Tại bản án số 416/2013/HSST ngày 31/7/2013, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Hữu T 25 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 21/6/2014 và thi hành xong án phí ngày 14/11/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/3/2021, Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo cã mÆt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau***:**

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 03/3/2021 tại Tổ 34A, khu M, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tổ Công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Việt Trì đã T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu T – sinh năm 1987, trú tại tổ 21, khu T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời. Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột cục màu trắng (T khai là ma túy Heroine, tàng trữ nhằm mục đích để bán); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng trắng, màn hình bị nứt vỡ, số imei 356431085571484/01, bên trong lắp sim số 0942.861.987 và số tiền 300.000đ. Cơ quan điều tra kiểm tra nước tiểu xác định T dương tính với ma túy Heroine, đồng thời T hành khám xét khẩn cấp nơi ở Nguyễn Hữu T, Cơ quan điều tra không phát hiện đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định Trưng cầu giám định đối với chất bột cục màu trắng chứa trong 02 gói giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ đã thu giữ của Nguyễn Hữu T. Tại bản Kết luận giám định số 369/KLGĐ ngày 05/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Mẫu chất bột, cục màu trắng bên trong 02 gói giấy mặt ngoài mặt trong màu trắng có dòng kẻ trong *bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy; có khối L: 0,355 gam, loại: Heroine.*

** Heroine là chất ma túy, có số thứ tự 9 mục IA - Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất."*

Hoàn trả lại 0,216 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong.

Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của Nguyễn Hữu T như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01/3/2021, Nguyễn Hữu T đi xe khách đến khu vực chợ Tổng thuộc thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, T mua được của một người nữ giới (T không biết tên tuổi, địa chỉ) 04 gói ma túy Heroine có đặc điểm là 02 gói nilon màu xanh và 02 gói giấy 02 mặt màu trắng có dòng kẻ, bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng với giá 400.000đ. T mang ma túy về nhà, lấy số ma túy trong 01 gói nilon màu xanh, sử dụng hết cho bản thân. Ba gói ma túy còn lại, T tàng trữ tại nhà nhằm bán kiếm lời.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi T đứng trước cổng nhà T ở tổ 21, khu T, phường T, thành phố Việt Trì thì Bùi Quang V – sinh năm 1979, trú tại tổ 4B, khu 5, phường V, thành phố Việt Trì đến hỏi mua ma túy Heroine, T đồng ý. T bán cho V 01 gói ma túy Heroine được gói bằng nilion màu xanh với giá 200.000đ. Sau đó, V mang ma túy về và sử dụng hết. Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 03/03/2021, T đem 02

gói ma túy còn lại có đặc điểm là 02 gói giấy 02 mặt màu trắng có dòng kẻ đến khu vực gần chợ Đêm thuộc Tổ 34A, khu M, phường T để tìm người mua thì bị Tổ Công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ những đồ vật, tài sản như trên.

Đối với người nữ giới đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu T, do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Bùi Quang V đã có hành vi mua ma túy của Nguyễn Hữu T để sử dụng trái phép trong ngày 01/3/2021. Cơ quan điều tra đã T hành đối chất giữa T và V, cả hai đều thừa nhận hành vi trên. Tuy nhiên số ma túy V mua của T đã sử dụng hết nên không xác định được khối L, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Quang V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Hữu T đã có hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép trong ngày 01/3/2021, số ma túy trên T đã sử dụng không xác định được khối L, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản thân bị cáo đã 01 lần bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến nay bị cáo đã được xóa án tích.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán trong ngày 03/3/2021 và tự khai ra hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Quang V trong ngày 01/3/2021, có thái độ ăn năn hối cải.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy và muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên đã mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng trắng, màn hình bị nứt vỡ có 01 sim trong máy là chiếc điện thoại T dùng để liên lạc hằng ngày, hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Việt Trì;

+ Số tiền 300.000đ là tài sản cá nhân của T hiện đang tạm giữ tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Thọ;

+ 01 bì niêm phong số 369/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau khi giám định, hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Việt Trì;

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định, bị cáo không có tài sản riêng nào có giá trị ngoài 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng màn hình bị nứt vỡ có 01 sim trong máy và 300.000đ.trắng,

Tại bản Cáo trạng số: 69/CT-VKS -VT ngày 07 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T ph¹m tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s,r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bé luËt H×nh sù.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T từ 30(Ba mươi) tháng tù đến 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Về hình phạt bổ xung: Tịch thu xung quỹ nhà nước của bị cáo T số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tiền do T lao động mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng trắng, màn hình bị nứt vỡ, số imei 356431085571484/01 của bị cáo T.

(Theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0000089 ngày 09/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự TP Việt Trì- tỉnh Phú Thọ) và (biên bản giao, nhận vật chứng giữa Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công An thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt trì ngày 09/6/2021).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 369/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau khi giám định; và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0942.861.987 của T.

Tịch Thu số tiền 200.000đ từ số tiền đã tạm giữ của bị cáo T sung công quỹ nhà nước. Đây là số tiền T đã chi tiêu từ số tiền đã bán ma túy cho V.

(Theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0000089 ngày 09/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự TP Việt Trì- tỉnh Phú Thọ) và (biên bản giao, nhận vật chứng giữa Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công An thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt trì ngày 09/6/2021).

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét xử, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và t¹i phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 15 giờ ngày 01/3/2021, tại tổ 21, khu T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Hữu T đã có hành vi bán trái phép 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất ma túy Heroine cho Bùi Quang V, thu lợi số tiền 200.000đ. Số ma túy này V đã sử dụng hết nên không xác định được khối L.

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 03/3/2021, tại Tổ 34A, khu M, phường T, thành phố Việt Trì, Nguyễn Hữu T có hành vi tàng trữ khối L 0,355 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị Tổ Công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, do đó cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Bản thân T có 01 lần bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến nay bị cáo đã được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội.

Với hành vi nêu trên Nguyễn Hữu T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với thời gian địa điểm nơi xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận trưng cầu giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Qua đó thấy rằng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tại phiên tòa đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo T không có tiền án tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiờn tũa bị cỏo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tự thú hành vi bán ma túy cho Bùi Quang V trước đó nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nên Hội đồng xét xử khi quyết định h×nh phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo tự cải tạo bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cũng là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định, bị cáo không có tài sản riêng nào có giá trị ngoài 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng màn hình bị nứt vỡ có 01 sim trong máy và 300.000đ.

Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 điều 251 Bộ luật Hỡnh sự tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghỡn đồng) là tiền do T lao động mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng trắng, màn hình bị nứt vỡ, số imei 356431085571484/01 của bị cáo T.

[4]. **Về xử lý vật chứng**: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 369/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau khi giám định; và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0942.861.987 của T.

Tịch Thu số tiền 200.000đ từ số tiền đã tạm giữ của bị cáo T sung công quỹ nhà nước. Đây là số tiền T đã chi tiêu từ số tiền đã bán ma túy cho V.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với Bùi Quang V và bị cáo Nguyễn Hữu T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người nữ giới đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu T, qua điều tra xác định không đủ căn cứ để làm rõ xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s,r khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a,b,c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với Nguyễn Hữu T.

[2]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T ph¹m tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

[3]. Xử phạt: Bị cỏo Nguyễn Hữu T 30(ba mươi) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tiền do Nguyễn Hữu T lao động mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng trắng, màn hình bị nứt vỡ, số imei 356431085571484/01 của bị cáo Nguyễn Hữu T.

(Theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0000089 ngày 09/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự TP Việt Trì- tỉnh Phú Thọ) và (biên bản giao, nhận vật chứng giữa Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công An thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt trì ngày 09/6/2021).

[4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 369/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau khi giám định; và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0942.861.987 của Nguyễn Hữu T.

Tịch Thu số tiền 200.000đ từ số tiền đã tạm giữ của bị cáo T sung công quỹ nhà nước. Đây là số tiền T đã chi tiêu từ số tiền đã bán ma túy cho V.

(Theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0000089 ngày 09/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự TP Việt Trì- tỉnh Phú Thọ) và (biên bản giao, nhận vật chứng giữa Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công An thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt trì ngày 09/6/2021).

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Hữu T cú mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- CQCA TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- THA HS, DS TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Anh Tuấn